



TRƯỜNG THCS & THPT NGUYỄN BÌNH KHIÊM – CẦU GIẤY
ÔN TẬP MÔN SINH HỌC LỚP 6

PHẦN I: ĐIỀN VÀO CHỖ TRỐNG

1. Rêu thường sống ở.....
2. Rêu sinh sản bằng.....
3. Túi bào tử - cơ quan sinh sản, nằm ởcây rêu.
4. Trong thân và lá cây rêu chưa có.....
5. Dương xỉ sinh sản bằng.....
6. Ở dương xỉ, các túi bào tử nằm ở
7. Bộ phận nào của cây thông thường được chúng ta gọi là “quả” ?.....
8. Thông sinh sản bằng.....
9. Cây rau bợ có thể được điều chế thành thuốc chữa bệnh.....
10. Cơ quan sinh sản của thông có tên là.....

SẮP XẾP CÁC CÂY VÀO NHÓM TƯƠNG ỨNG

TRỒNG LÀM CẢNH

Trắc bách diệp

Bách tán

Thông

Kim giao

Hoàng đàn

Tuế

LÁY GỖ

CÂY MỘT LÁ MÀM

Cây cải

Cây mía

Cây dừa

Cây hoa hồng

Cây lúa

Cây ngô

Cây xoài

Cây lộc vừng

Cây táo

Cây tỏi

CÂY HAI LÁ MÀM

TRẮC NGHIỆM VỀ CÁC NGÀNH THỰC VẬT

Câu 1. Rêu thường sống ở

- A. Môi trường nước. B. Nơi ẩm ướt. C. Nơi khô hạn. D. Môi trường không khí.

Câu 2. Rêu sinh sản theo hình thức nào?

- A. Sinh sản bằng bào tử B. Sinh sản bằng hạt
C. Sinh sản bằng cách phân đôi D. Sinh sản bằng cách nảy chồi

Câu 3. Trên cây rêu, cơ quan sinh sản nằm ở đâu?

- A. Mặt dưới của lá cây B. Ngọn cây C. Rễ cây D. Dưới nách mỗi cành

Câu 4. Ở cây rêu không tồn tại cơ quan nào dưới đây?

- A. Rễ giả B. Thân C. Hoa D. Lá

Câu 5. Rêu sau khi chết đi có thể được dùng làm

- A. Hồ dán. B. Thức ăn cho con người. C. Thuốc. D. Phân bón.

Câu 6: Rễ của cây rêu có đặc điểm

- A. Rễ thật B. Rễ lan rộng C. Rễ giả D. Rễ đâm sâu xuống dưới đất

Câu 7: Đặc điểm nào dưới đây không phải là đặc điểm của cây rêu?

- A. Lá mỏng, nhỏ B. có hoa C. Rễ giả D. Thân không phân nhánh

Câu 8. Đặc điểm nào dưới đây có ở dương xỉ mà không có ở rêu?

- A. Sinh sản bằng bào tử B. Thân có mạch dẫn C. Có lá thật sự D. Chưa có rễ chính thức

Câu 9. Dương xỉ sinh sản như thế nào?

- A. Sinh sản bằng cách nảy chồi B. Sinh sản bằng củ
C. Sinh sản bằng bào tử D. Sinh sản bằng hạt

Câu 10. Ở dương xỉ, các túi bào tử nằm ở đâu?

- A. Mặt dưới của lá B. Mặt trên của lá C. Thân cây D. Rễ cây

Câu 11. Cây nào dưới đây thuộc nhóm Quyết?

- A. Rau sam B. Rau bợ C. Rau ngót D. Rau dền

Câu 12. Bộ phận nào của cây thông thường được chúng ta gọi là “quả”?

- A. Bao phấn B. Hạt C. Nón đực D. Nón cái

Câu 13. Cây nào dưới đây không thuộc nhóm Hạt trần?

- A. Tuế B. Dừa C. Thông tre D. Kim giao

Câu 14. Loại cây nào dưới đây thường được trồng để làm cảnh?

- A. Hoàng đàn B. Tuế C. Kim giao D. Pomu

Câu 15. Cơ quan sinh sản của thông có tên gọi là gì?

- A. Hoa B. Túi bào tử C. Quả D. Nón

Câu 16. Trong các cây Hạt trần dưới đây, cây nào có kích thước lớn nhất?

- A. Bách tán B. Thông C. Pomu D. Xêcôia

Câu 17: Thân của cây thông thuộc loại

- A. Thân gỗ. B. Thân cỏ C. Thân cột. D. Thân leo.